

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Chương trình xúc tiến vận động viện trợ  
Phi chính phủ nước ngoài tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2013 - 2017**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 93/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ, ban hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài;

Căn cứ Nghị định 12/2012/NĐ-CP ngày 01/3/2012 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 40/2013/QĐ-TTg ngày 10/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình quốc gia xúc tiến vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài giai đoạn 2013 - 2017;

Căn cứ Quyết định số 11/2011/QĐ-UBND ngày 17/6/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định về quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Ngoại vụ tại Tờ trình số 25/TTr-SNgV ngày 09/5/2014,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình xúc tiến vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2013 – 2017.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- PCVP, NC, KTTH, VX, KTN, TH;
- Trung tâm THCB;
- Lưu: VT, (BMB).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Bình**

## **CHƯƠNG TRÌNH**

### **Xúc tiến vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài Tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2013 - 2017**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND  
ngày /5 /2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

## **PHẦN I**

### **NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH**

#### **I. Cơ sở xây dựng Chương trình**

Chương trình xúc tiến vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2013 – 2017 được xây dựng trên cơ sở tham chiếu các văn bản sau đây:

- Văn kiện Đại hội Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ XI;
- Chương trình quốc gia xúc tiến vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài giai đoạn 2013 – 2017 ban hành kèm theo Quyết định số 40/2013/QĐ-TTg ngày 10/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ;
- Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 545/QĐ-TTg ngày 09/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ;
- Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XV;
- Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lạng Sơn 5 năm 2011 – 2015;
- Đề án xây dựng nông thôn mới tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 1252/QĐ-UBND ngày 04/9/2013 của UBND tỉnh.

#### **II. Mục tiêu của Chương trình**

##### **1. Mục tiêu tổng quát**

Tăng cường huy động, khai thác và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn viện trợ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, góp phần giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, thúc đẩy các quan hệ hữu nghị, giao lưu, hợp tác của tỉnh với các đối tác nước ngoài.

##### **2. Mục tiêu cụ thể**

- củng cố và tăng cường quan hệ hợp tác giữa tỉnh, các cơ quan, tổ chức của tỉnh với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài đã và đang hoạt động trên địa bàn tỉnh và mở rộng quan hệ với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài có tiềm năng khác.

- Định hướng lĩnh vực, địa bàn ưu tiên vận động viện trợ cho các ngành, các cấp của tỉnh và các đối tác, tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

- Duy trì và nâng cao giá trị và hiệu quả sử dụng viện trợ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài và góp phần đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh thông qua việc tăng cường năng lực quản lý, giám sát các dự án tài trợ từ nguồn viện trợ phi chính phủ nước ngoài và hợp tác hiệu quả với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

- Xây dựng môi trường pháp lý phù hợp và thuận lợi cho hoạt động viện trợ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài. Nâng cao tính chủ động của các cơ quan, địa phương, tổ chức nhân dân của tỉnh trong việc vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài.

### **III. Nội dung Chương trình**

#### **1. Định hướng chung**

Vận động, thu hút viện trợ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài vào tỉnh phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; phù hợp với quy hoạch và ưu tiên phát triển theo ngành và của từng địa phương; tăng thêm nguồn lực cho nỗ lực giảm nghèo và phát triển bền vững của tỉnh; đồng thời phải đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

#### **2. Định hướng theo lĩnh vực**

##### *a) Nông, lâm, ngư nghiệp và phát triển nông thôn:*

- Phát triển hạ tầng thiết yếu nông thôn quy mô nhỏ: Cải tạo, nâng cấp hệ thống thủy lợi, trạm bơm; kiên cố hóa hệ thống kênh mương, ống dẫn nước phục vụ cho hoạt động sản xuất nông nghiệp; cải tạo, nâng cấp đường giao thông nông thôn và hệ thống đê, kè ở nông thôn.

- Nâng cao hiệu quả trồng các loại cây trồng bản địa, cây ăn quả đặc sản, cây có giá trị kinh tế cao; phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung.

- Hỗ trợ các mô hình chăn nuôi, quản lý môi trường và phòng chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm.

- Phát triển mạng lưới khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư: Đào tạo, tập huấn, chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm cho cán bộ khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư.

- Xây dựng mô hình nông thôn mới; phát triển ngành nghề sản xuất và dịch vụ nhỏ; hỗ trợ chuyển đổi cơ cấu kinh tế thông qua tăng cường thu nhập phi nông nghiệp.

- Vận động các tổ chức phi chính phủ nước ngoài đầu tư các dự án nước sạch - vệ sinh môi trường ở một số thôn bản thuộc các xã đặc biệt khó khăn hiện đang thiếu nước sinh hoạt, các công trình thủy lợi nhỏ phục vụ sản xuất; xây dựng các nhà vệ sinh đạt tiêu chuẩn cho các cộng đồng dân cư, hộ gia đình, góp phần cải thiện điều kiện vệ sinh nông thôn.

- Tài chính vi mô: Cung cấp tín dụng cho các hộ sản xuất, kinh doanh và dịch vụ nhỏ để phát triển kinh tế hộ gia đình.

- Đầu tư, hỗ trợ nghiên cứu khoa học trong nông, lâm, ngư nghiệp và phát triển nông thôn.

*b) Y tế:*

- Đào tạo cán bộ y tế: Hỗ trợ đào tạo cán bộ y tế thông qua chia sẻ kinh nghiệm, trao đổi phương pháp và nghiệp vụ; cấp học bổng đào tạo cán bộ y tế trong và ngoài nước.

- Phát triển hạ tầng cơ sở y tế: Xây dựng, nâng cấp, sửa chữa các trung tâm y tế huyện và các trạm y tế xã; cung cấp trang thiết bị y tế, chuyển giao công nghệ cho các bệnh viện tỉnh, các trung tâm y tế huyện và các trạm y tế xã.

- Hỗ trợ thực hiện các chương trình quốc gia về phòng chống các bệnh truyền nhiễm; tư vấn, chăm sóc hỗ trợ phòng chống, điều trị cho người nhiễm HIV/AIDS, người nghiện ma túy; tuyên truyền phòng, giảm tác hại của ma túy.

- Hỗ trợ công tác kế hoạch hoá gia đình: Kiểm soát tỷ lệ sinh và mất cân bằng giới tính khi sinh, tuyên truyền công tác dân số, chăm sóc sức khoẻ sinh sản; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, chăm sóc, bảo vệ sức khoẻ nhân dân; hỗ trợ phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em.

*c) Giáo dục:*

- Xây dựng, kiến cố hóa các trường phổ thông dân tộc nội trú, trung học, tiểu học, mầm non; nhà bán trú dân nuôi; phát triển hệ thống thư viện ở các trường; xây dựng và cung cấp trang thiết bị cho các phòng học ngoại ngữ, tin học của các trường.

- Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên các cấp, đặc biệt giáo viên các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Cung cấp tình nguyện viên chuyên ngành cho các cơ sở giáo dục, đào tạo; hỗ trợ dạy và học ngoại ngữ, đào tạo công nghệ thông tin.

- Cung cấp học bổng đào tạo trong và ngoài nước cho học sinh, sinh viên của tỉnh.

*d) Đào tạo, dạy nghề, hướng nghiệp:*

- Phát triển cơ sở vật chất cho đào tạo và dạy nghề: Xây dựng cơ sở vật chất và cung cấp trang thiết bị dạy nghề cho các trường nghề, các trung tâm dạy nghề, ưu tiên các dự án dạy nghề cho người khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, nạn nhân bị ảnh hưởng bởi chất độc màu da cam.

- Đào tạo, dạy nghề gắn với việc làm cho người nghèo, người khuyết tật, trẻ mồ côi không nơi nương tựa,... giúp họ có việc làm và thu nhập ổn định.

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên dạy nghề; chia sẻ kinh nghiệm về các mô hình dạy nghề hiệu quả.

*e) Giải quyết các vấn đề xã hội:*

- Hỗ trợ cải tạo, nâng cấp, cung cấp trang thiết bị cho các cơ sở bảo trợ xã hội của tỉnh; trợ cấp, trợ giúp các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn; giúp đỡ trẻ em mồ côi, người khuyết tật, người già cô đơn, người nhiễm chất độc da cam – dioxin...

- Xóa nhà tạm cho người nghèo, đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, nhất là ở các vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng dễ bị ảnh hưởng của thiên tai.

- Phòng, chống buôn bán phụ nữ, trẻ em; hỗ trợ nạn nhân bị buôn bán tái hòa nhập cộng đồng khi trở về.

- Tuyên truyền, phòng ngừa và giảm thiểu tai nạn giao thông.

*f) Bảo vệ môi trường, giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu và cứu trợ khẩn cấp:*

- Nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường, phòng chống buôn bán, nuôi nhốt, giết hại động vật hoang dã.

- Khuyến khích các chương trình, dự án nhằm bảo vệ, cải thiện môi trường sinh thái, môi trường sống, ứng phó, giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu; đặc biệt là các dự án trồng và bảo vệ rừng, bảo tồn động vật hoang dã và đa dạng sinh học, vệ sinh môi trường và các dự án nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên, thân thiện với môi trường.

- Giáo dục về phòng ngừa, ứng phó với biến đổi khí hậu; hỗ trợ giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu.

- Cứu trợ khẩn cấp (cung cấp thuốc men, lương thực, nhà ở) khi xảy ra thiên tai và tái thiết cơ sở hạ tầng, phục hồi sản xuất.

*g) Khắc phục hậu quả chiến tranh:*

- Xử lý vật liệu chưa nổ; xử lý chất độc hóa học tồn lưu sau chiến tranh.

- Hỗ trợ nạn nhân bị nhiễm chất độc da cam/dioxin, nạn nhân bom mìn và vật liệu chưa nổ; giáo dục phòng, tránh tai nạn bom, mìn.

### **3. Định hướng theo địa bàn**

Ưu tiên thu hút, kêu gọi viện trợ phi chính phủ nước ngoài vào các địa bàn còn gặp nhiều khó khăn, nơi có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống. Nội dung ưu tiên cụ thể được xác định theo điều kiện, tình hình thực tế, nhu cầu của từng địa bàn và phù hợp với định hướng phát triển của tỉnh.

*a) Khu vực đô thị:*

- Đào tạo, dạy nghề gắn với tạo việc làm.

- Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ.

- Phòng, chống HIV/AIDS, tệ nạn ma túy, mại dâm.

- Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ, tin học.

- Hỗ trợ giúp đỡ các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn (trẻ em mồ côi, không nơi nương tựa, người khuyết tật...) và dân cư các khu vực đang đô thị hóa, vùng cận đô.

- Hỗ trợ nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

- Giáo dục kỹ năng sống, ý thức xây dựng phát triển cộng đồng cho trẻ em, học sinh.
- Tuyên truyền giá trị văn hóa và bảo vệ văn hóa phi vật thể, bảo tồn và phát triển văn hóa truyền thống và các di sản văn hóa; phục hồi, tôn tạo các di tích nhằm phát triển du lịch của tỉnh.

- Các lĩnh vực khác.

*b) Khu vực nông thôn:*

- Khuyến khích các dự án góp phần thực hiện Nghị quyết 30<sup>a</sup>/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững tại các huyện nghèo, xã nghèo của tỉnh.

- Khuyến khích các dự án hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số.

- Phát triển các ngành nghề thủ công; tạo cơ hội việc làm và thu nhập phi nông nghiệp; hỗ trợ các chương trình tài chính vi mô.

- Phát triển khuyến nông, khuyến lâm; hỗ trợ phát triển hạ tầng sản xuất quy mô nhỏ như các công trình thủy lợi, trạm bơm, đường liên thôn...; xây dựng các mô hình phát triển nông thôn tổng hợp, phát triển nông thôn theo vùng, phát huy đặc điểm và lợi thế của từng vùng, bổ sung mô hình phát triển nông thôn mới.

- Đào tạo cán bộ y tế; hỗ trợ các trường đào tạo cán bộ y tế thông qua chia sẻ kinh nghiệm, trao đổi phương pháp và nghiệp vụ; phát triển hạ tầng cơ sở y tế như nâng cấp, xây dựng, cấp trang thiết bị cho các trung tâm y tế cấp huyện và các trạm y tế cấp xã; cấp nước sạch, nâng cao vệ sinh môi trường.

- Phòng, chống HIV/AIDS, hỗ trợ và điều trị cho người có HIV/AIDS, phòng, chống và giảm tác hại của ma túy, tuyên truyền về nguy cơ và hiểm họa, tuyên truyền sử dụng các biện pháp tránh thai an toàn...; hỗ trợ các hoạt động dân số như kế hoạch hóa gia đình, kiểm soát tỷ lệ sinh, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về công tác dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản...

- Đào tạo giáo viên các cấp, ưu tiên giáo viên tiểu học và trung học cơ sở ở các vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số; xây dựng hạ tầng cơ sở giáo dục, kiên cố hóa hệ thống các trường, phân trường tiểu học và trung học cơ sở, trường mầm non và mẫu giáo, trường dân tộc nội trú, hệ thống nhà nội trú, bán trú cho trẻ em dân tộc thiểu số.

- Trợ giúp các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn (trẻ em mồ côi, không nơi nương tựa, người khuyết tật...).

- Bảo vệ và cải thiện môi trường, ứng phó với các tác động của biến đổi khí hậu; bảo tồn các di sản văn hóa; khắc phục hậu quả chiến tranh.

**4. Danh mục chương trình, dự án ưu tiên vận động viện trợ**

Danh mục các chương trình, dự án ưu tiên vận động viện trợ giai đoạn 2013 – 2017 gồm 55 chương trình, dự án tập trung vào 05 lĩnh vực: Nông nghiệp và phát triển nông thôn; y tế; giáo dục; bảo vệ môi trường; hỗ trợ xã hội. (Có danh mục kèm theo)

## **PHẦN II**

### **BIỆN PHÁP VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **I. Các biện pháp thực hiện**

##### **1. Tăng cường hoàn thiện cơ chế, chính sách**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, các quy định liên quan đến công tác vận động nguồn viện trợ phi chính phủ nước ngoài. Cụ thể hoá các cơ chế, chính sách của Trung ương, sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh về quản lý, sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài, quản lý các tổ chức phi chính phủ nước ngoài đảm bảo đồng bộ, nhất quán nhằm tạo hành lang pháp lý và điều kiện thuận lợi cho các ban, ngành, tổ chức, địa phương trong thu hút và sử dụng viện trợ.

- Tạo điều kiện thuận lợi về mặt chính sách trên cơ sở tuân thủ pháp luật, giải quyết thủ tục hành chính, quy trình tiếp nhận đơn giản, nhanh gọn nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức phi chính phủ nước ngoài vào hoạt động và triển khai các chương trình, dự án tài trợ tại tỉnh.

##### **2. Tăng cường hợp tác, cung cấp, chia sẻ thông tin**

- Củng cố và mở rộng quan hệ hợp tác với các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ nước ngoài; tăng cường vận động các tổ chức, cá nhân người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài đến với địa phương để nghiên cứu, hợp tác, giúp đỡ, tài trợ vào các lĩnh vực và địa bàn ưu tiên.

- Tăng cường phối hợp, chia sẻ, cung cấp thông tin với Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài và PACCOM; tích cực tranh thủ sự hướng dẫn, hỗ trợ, hợp tác của Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài và PACCOM trong tăng cường quan hệ với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài và thu hút viện trợ.

- Tổ chức hoặc lồng ghép tổ chức các hoạt động xúc tiến vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài trong các đoàn ra nhằm tiếp cận, tìm hiểu, vận động các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tài trợ; tích cực tranh thủ các kênh cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam và cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài để triển khai hoạt động vận động viện trợ.

- Xây dựng hệ thống thông tin, dữ liệu đảm bảo cung cấp thường xuyên, đầy đủ, kịp thời về nhu cầu của từng lĩnh vực, từng địa bàn, làm cơ sở để các tổ chức phi chính phủ nước ngoài xem xét tài trợ; đa dạng hóa các hình thức thông tin: Qua mạng internet; bản tin; phát hành tài liệu xúc tiến; tổ chức hội nghị, hội thảo với quy mô phù hợp....

- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và địa phương xác định nhu cầu, xây dựng đề cương, dự án, thường xuyên cung cấp cho cơ quan đầu mối vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài của tỉnh để tổng hợp, chia sẻ thông tin rộng rãi đến các tổ chức phi chính phủ nước ngoài; đồng thời chủ động liên hệ, tiếp cận các tổ chức để kêu gọi viện trợ.

### **3. Tăng cường công tác giám sát, đánh giá nhằm nâng cao hiệu quả viện trợ**

- Tăng cường phối hợp giám sát, kiểm tra và đánh giá hiệu quả nguồn tài trợ, đảm bảo có cơ chế giám sát từ phía cộng đồng, có sự tham gia của người dân vào quá trình xây dựng dự án, vận động, tiếp nhận và thực hiện các khoản viện trợ phi chính phủ nước ngoài, kịp thời phát hiện những mặt hạn chế, khó khăn vướng mắc để điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn địa phương và nâng cao hiệu quả nguồn viện trợ.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền về hiệu quả các nguồn viện trợ phi chính phủ nước ngoài, về các mô hình dự án hiệu quả, các kinh nghiệm và bài học thiết thực cho các tổ chức tài trợ cũng như các cơ quan, đơn vị của tỉnh.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo theo định kỳ hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền. Có chế độ khen thưởng đối với cơ quan, tổ chức và cá nhân có nhiều thành tích trong vận động, quản lý và sử dụng hiệu quả viện trợ.

### **4. Củng cố tổ chức, bộ máy, nâng cao năng lực cán bộ**

- Củng cố và tăng cường năng lực cho các cơ quan đầu mối về công tác vận động, quản lý và sử dụng, đảm bảo có cán bộ chuyên trách, có kinh nghiệm và được đào tạo đáp ứng yêu cầu của công tác vận động, quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài. Bố trí đủ cơ sở vật chất để thực hiện công tác vận động, quản lý và sử dụng viện trợ hiệu quả.

- Phát huy tính chủ động của các cơ quan trong công tác vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguồn tài trợ đảm bảo các quy định của pháp luật, phát huy hiệu quả các nguồn tài trợ. Tăng cường sự phối hợp giữa các ngành, địa phương, đơn vị liên quan trong công tác vận động, tiếp nhận và thực hiện nguồn viện trợ phi chính phủ nước ngoài.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác vận động, viện trợ phi chính phủ nước ngoài thông qua tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ, kỹ năng xây dựng, vận động, quan hệ, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá dự án phi chính phủ nước ngoài.

## **II. Tổ chức thực hiện**

**1. Sở Ngoại vụ** là cơ quan đầu mối trong công tác vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài, có trách nhiệm:

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Chương trình xúc tiến vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2013 – 2017.

- Chủ động tìm hiểu, tiếp xúc, vận động các tổ chức phi chính phủ nước ngoài đủ điều kiện theo quy định đến tìm hiểu, khảo sát, triển khai, thực hiện các chương trình, dự án, khoản viện trợ trên địa bàn tỉnh; cung cấp, chia sẻ thông tin về các tổ chức, chương trình, dự án, khoản viện trợ tới các ngành, địa phương, đơn vị và nhu cầu, lĩnh vực, địa bàn của địa phương tới các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.



- Chủ trì hướng dẫn, phối hợp và hỗ trợ các ngành, địa phương, đơn vị xây dựng danh mục, chương trình, dự án kêu gọi viện trợ phi chính phủ nước ngoài; hỗ trợ các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trong công tác quan hệ, vận động, đàm phán, ký kết các khoản viện trợ phi chính phủ nước ngoài.

- Phối hợp thẩm định các chương trình, dự án, khoản viện trợ phi chính phủ nước ngoài; quản lý hoạt động, đoàn vào, đoàn ra của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài; phối hợp giám sát, kiểm tra tình hình tiếp nhận, quản lý, thực hiện các khoản viện trợ phi chính phủ nước ngoài.

- Định kỳ 6 tháng, 1 năm báo cáo UBND tỉnh về tình hình vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài; xây dựng kế hoạch vận động và lập dự toán kinh phí vận động hàng năm trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Giúp UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc, tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình này.

**2. Sở Kế hoạch và Đầu tư** là cơ quan đầu mối về quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài, có trách nhiệm:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan thẩm định các khoản viện trợ phi chính phủ nước ngoài trình UBND tỉnh phê duyệt; phối hợp với Sở Tài chính bố trí nguồn vốn đối ứng cho các chương trình, dự án, khoản viện trợ phi chính phủ nước ngoài.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương liên quan giám sát, kiểm tra tình hình tiếp nhận, quản lý, thực hiện các khoản viện trợ phi chính phủ nước ngoài; định kỳ xây dựng báo cáo về tình hình tổ chức, thực hiện, quản lý và sử dụng nguồn viện trợ phi chính phủ nước ngoài.

- Chủ trì đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài.

**3. Sở Tài chính** có trách nhiệm:

- Cân đối, bố trí ngân sách hàng năm cho công tác tiếp xúc, vận động, thực hiện các chương trình, dự án phi chính phủ nước ngoài của các cơ quan, tổ chức, địa phương nhằm triển khai thực hiện Chương trình này.

- Tham mưu cho UBND tỉnh quản lý tài chính đối với các chương trình, dự án viện trợ phi chính phủ nước ngoài theo quy định; hướng dẫn việc thực hiện chế độ kế toán, chế độ báo cáo về quản lý và sử dụng nguồn viện trợ phi chính phủ nước ngoài.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các ngành thẩm định các chương trình, dự án, khoản viện trợ phi chính phủ nước ngoài.

**4. Công an tỉnh** có trách nhiệm:

- Phối hợp quản lý, hướng dẫn các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, cá nhân người nước ngoài liên quan chấp hành các quy định trong quá trình hoạt động, triển khai thực hiện các khoản tài trợ phi chính phủ nước ngoài. Đảm bảo an

ninh cho các tổ chức, cá nhân người nước ngoài đến hoạt động tài trợ các chương trình, dự án, khoản viện trợ phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp thẩm định các chương trình, dự án, khoản viện trợ phi chính phủ nước ngoài và theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện, quản lý và sử dụng các khoản viện trợ phi chính phủ nước ngoài. Kịp thời phát hiện các dấu hiệu vi phạm pháp luật của tổ chức, cá nhân trong quá trình vận động, tiếp nhận và sử dụng các khoản viện trợ phi chính phủ nước ngoài để xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định.

#### **4. Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện và thành phố, các tổ chức, đoàn thể của tỉnh:**

- Căn cứ nội dung Chương trình để cụ thể hoá các ưu tiên vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài trên cơ sở tình hình, nhu cầu thực tế của ngành, địa phương, đơn vị mình; xây dựng thành kế hoạch vận động hàng năm để tổ chức thu hút, vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài; thực hiện đầy đủ các thủ tục tiếp nhận viện trợ phi chính phủ nước ngoài theo quy định pháp luật và quản lý hiệu quả các chương trình, dự án, khoản viện trợ phi chính phủ nước ngoài thuộc lĩnh vực, địa bàn phụ trách.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Ngoại vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư tăng cường công tác quan hệ, vận động, thu hút viện trợ, xây dựng hồ sơ chương trình, dự án kêu gọi vận động tài trợ và thực hiện các chương trình, dự án phi chính phủ nước ngoài hiệu quả; kịp thời phát hiện, báo cáo những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình này cho UBND tỉnh (thông qua Sở Ngoại vụ) để kịp thời chỉ đạo, giải quyết./.

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN KÊU GỌI VIỆN TRỢ PHI CHÍNH PHỦ NƯỚC NGOÀI  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LẠNG SƠN GIAI ĐOẠN 2013 – 2017**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND, ngày /QĐ-UBND, tháng năm 2014 của UBND tỉnh)

<b>I - Các dự án thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn (11 dự án)</b>						
T	Tên dự án	Đơn vị đề xuất dự án	Mục tiêu dự án	Thời gian thực hiện	Địa điểm thực hiện dự án	Kinh phí thực hiện dự án
1	Hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số thôn Mỏ Cây, xã Vạn Linh, huyện Chi Lăng, cải tạo nguồn nước sạch vệ sinh môi trường và kênh mương tưới tiêu cho cánh đồng ba thôn năm 2012	Hội chữ thập đỏ tỉnh Lạng Sơn - Địa chỉ: Số 04, đường Trần Hưng Đạo, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn - Số ĐT: 025. 3811 366	Cải tạo nguồn nước sinh hoạt; đảm bảo nguồn tưới tiêu phục vụ cho sản xuất nông nghiệp; cải thiện môi trường sống, sinh hoạt cho người dân vùng dự án.	2014-2017	Thôn Mỏ Cây, xã Vạn Linh, huyện Chi Lăng	250.000 USD: - Vốn tài trợ: 200.000 USD - Vốn đối ứng: 50.000 USD
2	Tuyển chọn giống cây Hôi ( <i>Illicium verum hook</i> ) và xây dựng mô hình chiết xuất axit shikimic tại Lạng Sơn	Sở Khoa học và Công nghệ - Địa chỉ: Số 438, đường Bà Triệu, phường Đồng Kinh, TP Lạng Sơn. - Số ĐT: 0253 871 906	Bảo vệ, phát triển rừng hoi, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, cải thiện điều kiện sống cho người dân vùng dự án	2014-2017	Huyện Văn Quan, Bình gia, Bắc Sơn và TP Lạng Sơn	1.250.000 USD: - Vốn tài trợ: 1.000.000 USD - Vốn đối ứng: 250.000 USD
3	Xây dựng quy trình nhân giống cây Hoàng đàn bằng phương pháp nuôi cấy mô, góp phần bảo tồn, phát triển cây Hoàng đàn tại khu vực rừng đặc dụng Hữu Liên xã Hữu Liên, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Địa chỉ: Đồi Chè, xã Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn - Số ĐT: 025.3870 353	Bảo tồn loài Hoàng đàn ( <i>Cupressus sp</i> ) đang có nguy cơ bị tuyệt chủng, phát triển cây Hoàng đàn trong rừng đặc dụng và vùng đệm.	2014-2017	Khu vực rừng đặc dụng Hữu Liên xã Hữu Liên, huyện Hữu Lũng	75.000 USD, : - Vốn tài trợ: 60.000 USD - Vốn đối ứng: 15.000 USD
4	Dự án bơm điện nước sinh	UBND huyện Hữu Lũng	Đảm bảo nguồn nước sạch sinh hoạt hợp vệ sinh cho	2014-2017	Xã Quyết Thắng, huyện	125.000 USD:

	<i>hoạt xã Quyết Thắng, huyện Hữu Lũng</i>	- Địa chỉ: Khu An Ninh, thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. - Số ĐT: 025.3825 047	người dân vùng dự án.	Hữu Lũng	-Vốn tài trợ: 87.500 USD - Vốn đối ứng: 37.500 USD
<b>5</b>	<i>Công trình đường giao thông nông thôn Hang Đường – Kéo Vèng, xã Bắc Ái, huyện Tràng Định.</i>	Ban Dân tộc tỉnh Lạng Sơn - Địa chỉ: đường Quang Trung, P.Chi Lăng, TP.Lạng Sơn. - ĐT: 025 3 810470	Xóa đói giảm nghèo, thúc đẩy hoạt động giao lưu, trao đổi về kinh tế - văn hóa để góp phần cải thiện cuộc sống của người dân.	Xã Bắc Ái, huyện Tràng Định.	1.300.000 USD: -Vốn tài trợ: 1.290.000 USD - Vốn đối ứng: 10.000 USD
<b>6</b>	<i>Xây dựng mô hình sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững tại các xã vùng nông thôn tỉnh Lạng Sơn</i>	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Địa chỉ: Thôn Đồi Chè, xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn. - ĐT: 025 3870353	Hỗ trợ phát triển các hình thức, tổ chức sản xuất; đưa nhanh tiến bộ khoa học – kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp; mở rộng mô hình sản xuất hàng hóa vùng khó khăn.	Huyện Bắc Sơn, Chi Lăng và Lộc Bình	450.000 USD: -Vốn tài trợ: 360.000 USD - Vốn đối ứng: 90.000 USD
<b>7</b>	<i>Sửa chữa, nâng cấp trạm bơm, kênh mương Tổng Chooc, huyện Văn Quan</i>	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Địa chỉ: Thôn Đồi Chè, xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn. - ĐT: 025 3870353	Cấp nước tưới cho 25ha đất canh tác nông nghiệp; tạo nguồn nước tưới cho cây ăn quả, cây công nghiệp và nước sinh hoạt cho người dân	Huyện Văn Quan	350.000 USD: -Vốn tài trợ: 280.000 USD - Vốn đối ứng: 70.000 USD
<b>8</b>	<i>Nâng cao năng lực hệ thống khuyến nông viên, thú y viên cơ sở trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.</i>	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Địa chỉ: Thôn Đồi Chè, xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn. - ĐT: 025 3870353	Đào tạo nâng cao năng lực làm việc cho khuyến nông viên, thú y viên cơ sở	Các xã vùng 2 và vùng 3 tỉnh Lạng Sơn	450.000 USD: -Vốn tài trợ: 360.000 USD - Vốn đối ứng: 90.000 USD
<b>9</b>	<i>Cấp nước sinh hoạt cho thôn Vĩnh Quang, xã Hoa Thám,</i>	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Cấp nước sinh hoạt cho 624 nhân khẩu tại thôn Vĩnh	Xã Hoa Thám, huyện Bình Gia	200.000 USD: -Vốn tài trợ: -Vốn đối ứng:

	<i>huyện Bình Gia</i>	- Địa chỉ: Thôn Đồi Chè, xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn. - ĐT: 025 3870353	Quang, xã Hoa Thám, huyện Bình Gia.			160.000 USD - Vốn đối ứng: 40.000 USD
<b>10</b>	<i>Cấp nước sinh hoạt cho thôn Khe Mạ, Phạt Chi, Kéo Khuế - xã Đình Lập, huyện Đình Lập</i>	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Địa chỉ: Thôn Đồi Chè, xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn. - ĐT: 025 3870353	Cấp nước sinh hoạt cho 826 nhân khẩu tại <i>thôn Khe Mạ, Phạt Chi, Kéo Khuế - xã Đình Lập, huyện Đình Lập</i>	2015-2017	Xã Đình Lập, huyện Đình Lập	250.000 USD: -Vốn tài trợ: 200.000 USD - Vốn đối ứng: 50.000 USD
<b>11</b>	<i>Đa dạng sinh kế cho nông dân nghèo ở xã Việt Yên và Phú Mỹ, huyện Văn Quan, giai đoạn III</i>	Ủy ban nhân dân huyện Văn Quan - Địa chỉ: Phó Đức Tâm, thị trấn Văn Quan, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn - Số ĐT: 0253 830 018	Nâng cao nhận thức của người dân trong hoạt động chung của cộng đồng, xã hội và ý thức bảo vệ của công, các công trình công cộng do người dân quản lý nhằm bảo vệ sử dụng lâu dài.	2014-2017	Xã Việt Yên và Phú Mỹ, huyện Văn Quan	300.000 USD: - Vốn tài trợ: 291.780 USD - Vốn đối ứng: 8.220 USD
<b>II – Các dự án thuộc lĩnh vực y tế (10 dự án)</b>						
<b>1</b>	<i>Nâng cấp và xây mới 6 phòng y tế cho Trạm y tế xã Tân Yên, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn</i>	Ủy ban nhân dân xã Tân Yên, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn. - Số ĐT: 01636544818	Nhằm đảm bảo đủ cơ sở vật chất và trang thiết bị y tế phục vụ công tác khám, chữa bệnh và triển khai các chương trình y tế trên địa bàn xã Tân Yên và các địa phương lân cận.	2014-2017	Thôn Pác Mười, xã Tân Yên, huyện Tràng Định	100.000 USD: - Vốn tài trợ: 80.000 USD - Vốn đối ứng: 20.000 USD
<b>2</b>	<i>Xây dựng Trạm y tế tại xã Vũ Lăng, xã Vạn Thủy và xã Tân Tri, huyện Bắc Sơn</i>	UBND huyện Bắc Sơn. - Địa chỉ: Thị trấn Bắc Sơn, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	Đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ cho việc khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho người dân 03 xã của huyện Bắc Sơn.	2014-2017	Thôn Nà Thi, xã Vạn Thủy, thôn Tràng Sơn 2, xã Vũ Lăng, thôn Pó Đồn,	540.000 USD: - Vốn tài trợ: 500.000 USD - Vốn đối ứng bằng hiện vật (mặt

			- Số ĐT: 0253 837 223				xã Tân Tri, huyện Bắc Sơn.	bằng xây dựng): 40.000 USD
<b>3</b>	Sửa chữa, nâng cấp và xây mới 07 phòng chức năng cho trạm y tế xã Đoàn Kết, huyện Tràng Định	Ủy ban nhân dân xã Đoàn Kết, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn. - Số ĐT: 0253 784201		Nhằm đảm bảo cơ sở vật chất cho nhiệm vụ khám, chữa bệnh và triển khai các chương trình Y tế trên địa bàn xã; thực hiện tốt nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân trong xã và các xã xung quanh	2014-2017	Xã Đoàn Kết, huyện Tràng Định	120.000 USD: - Vốn tài trợ: 110.000 USD - Vốn đối ứng: 10.000 USD	
<b>4</b>	Xây dựng trạm y tế xã Hoàng Văn Thụ, huyện Bình Gia	Ủy ban nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn. - Số ĐT: 0253 834218		Đảm bảo về cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân trong xã.	2014-2017	Xã Hoàng Văn Thụ, huyện Bình Gia	100.000 USD: - Vốn tài trợ: 80.000 USD - Vốn đối ứng: 20.000 USD	
<b>5</b>	Xây dựng trạm y tế xã Hòa Bình, huyện Bình Gia	Ủy ban nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn. - Số ĐT: 0253 834218		Đảm bảo về cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân trong xã.	2014-2017	Xã Hòa Bình, huyện Bình Gia	100.000 USD: - Vốn tài trợ: 80.000 USD - Vốn đối ứng: 20.000 USD	
<b>6</b>	Cải tạo, nâng cấp trạm y tế xã Quyết Thắng, huyện Hữu Lũng	UBND huyện Hữu Lũng - Địa chỉ: Khu An Ninh, thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. - Số ĐT: 025.3825 047		Đảm bảo về cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân trong xã.	2014-2017	Xã Quyết Thắng, huyện Hữu Lũng	80.000 USD - Vốn tài trợ: 70.000 USD - Vốn đối ứng: 10.000 USD	
<b>7</b>	Cải tạo, nâng cấp trạm y tế xã Hòa Thắng, huyện Hữu Lũng	UBND huyện Hữu Lũng - Địa chỉ: Khu An Ninh, thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng		Đảm bảo về cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe	2014-2017	Xã Hòa Thắng, huyện Hữu Lũng	80.000 USD - Vốn tài trợ: 70.000 USD	

	Lũng, tỉnh Lạng Sơn. - Số ĐT: 025.3825 047	cho nhân dân trong xã			- Vốn đối ứng: 10.000 USD
<b>8</b>	Xây dựng 73 trạm y tế xã từ nguồn vốn phi chính phủ nước ngoài Sở Y tế Lạng Sơn - Địa chỉ: 50 Đình Tiên Hoàng, P. Chi Lăng, TP. Lạng Sơn -ĐT: 025 3812258	Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, đáp ứng Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn 2011-2020	2014-2017	73 xã trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn	- Vốn tài trợ: 12.150.673 USD - Vốn đối ứng: do tính cân đối từ nguồn ngân sách.
<b>9</b>	Cung cấp trang thiết bị y tế cho Bệnh viện đa khoa trung tâm tỉnh và 10 bệnh viện đa khoa huyện Sở Y tế Lạng Sơn - Địa chỉ: 50 Đình Tiên Hoàng, P. Chi Lăng, TP. Lạng Sơn -ĐT: 025 3812258	Đầu tư trang thiết bị y tế thiết yếu và chuyên sâu để triển khai các kỹ thuật hiện đại, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, góp phần giảm tải tuyến trên và chi phí khám chữa bệnh cho nhân dân	2014-2017	Bệnh viện đa khoa trung tâm và 10 bệnh viện đa khoa huyện..	- Vốn tài trợ: 9.963.461 USD - Vốn đối ứng: do tính cân đối từ nguồn ngân sách.
<b>10</b>	Hỗ trợ nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân Sở Lao động – Thương binh và Xã hội - Địa chỉ: Số 409 Bà Triệu, P. Đông Kinh, TP.Lạng Sơn. -ĐT: 0253 710241	Hỗ trợ kinh phí mua thẻ Bảo hiểm y tế cho hộ gia đình cận nghèo	2014-2017	Các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh	1.500.000 USD: - Vốn tài trợ: 1.400.000 USD - Vốn đối ứng: 100.000 USD
<b>III – Các dự án thuộc lĩnh vực giáo dục – đào tạo (13 dự án)</b>					
<b>1</b>	Trường Phổ thông dân tộc bán trú PTCS Mẫu Sơn, huyện Cao Lỗ Sở Giáo dục và Đào tạo - Địa chỉ: Đường Hoàng Văn Thụ, P. Chi Lăng, TP.Lạng Sơn - Số ĐT: 025.3811 595	Đảm bảo cơ sở vật chất cần thiết phục vụ việc ăn, ở, học tập, sinh hoạt bán trú của học sinh; nâng cao chất lượng giáo dục xã đặc biệt	2014-2017	Xã Mẫu Sơn, huyện Cao Lỗ	225.000 USD: - Vốn tài trợ: 215.000 USD - Vốn đối ứng: 10.000 USD

2	<p>Trường Phổ thông dân tộc bán trú THCS Hữu Kiên, huyện Chi Lăng</p>	<p>Sở Giáo dục và Đào tạo - Địa chỉ: Đường Hoàng Văn Thụ, P. Chi Lăng, TP. Lạng Sơn - Số ĐT: 025.3811 595</p>	<p>Đảm bảo cơ sở vật chất cần thiết phục vụ việc ăn, ở, học tập, sinh hoạt bán trú của học sinh; nâng cao chất lượng giáo dục tại xã đặc biệt khó khăn.</p>	<p>2014-2017</p>	<p>Xã Hữu Kiên, huyện Chi Lăng</p>	<p>267.100 USD: - Vốn tài trợ: 267.100 USD - Vốn đối ứng: Mặt bằng xây dựng</p>
3	<p>Đầu tư xây dựng phòng học Trường Mầm non xã Đông Thắng, huyện Đình Lập</p>	<p>UBND huyện Đình Lập - Địa chỉ: Khu 4, thị trấn Đình Lập, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn - Số ĐT: 025.3846 214</p>	<p>Xóa bỏ phòng học tranh tre nứa lá, phòng học tạm, đảm bảo mục tiêu đầu tư xây dựng kiên cố, ổn định, tạo điều kiện thuận lợi cho giảng dạy và học tập của giáo viên, học sinh trong trường</p>	<p>2014-2017</p>	<p>Xã Đông Thắng, huyện Đình Lập</p>	<p>225.000 USD: - Vốn tài trợ: 215.000 USD - Vốn đối ứng: 10.000 USD</p>
4	<p>Trường Tiểu học xã Tú Đoàn, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn</p>	<p>UBND huyện Lộc Bình - Địa chỉ: Thị trấn Lộc Bình, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn. - Số ĐT: 025.3840 218</p>	<p>Tăng cường cơ sở vật chất cho nhà trường, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác giảng dạy và học tập của giáo viên, học sinh.</p>	<p>2014-2017</p>	<p>Thôn Đình Chùa, xã Tú Đoàn, huyện Lộc Bình</p>	<p>150.000 USD: - Vốn tài trợ: 105.000 USD - Vốn đối ứng: 45.000 USD</p>
5	<p>Trường Tiểu học xã Xuân Lê, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn</p>	<p>UBND huyện Lộc Bình - Địa chỉ: Thị trấn Lộc Bình, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn. - Số ĐT: 025.3840 218</p>	<p>Tăng cường cơ sở vật chất cho nhà trường, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác giảng dạy và học tập của giáo viên, học sinh.</p>	<p>2014-2017</p>	<p>Thôn Kéo Hìn, xã Xuân Lê, huyện Lộc Bình</p>	<p>150.000 USD: - Vốn tài trợ: 105.000 USD - Vốn đối ứng: 45.000 USD</p>
6	<p>Xây dựng điểm trường Nà Đông, Trường tiểu học xã Tân Văn, huyện Bình Gia</p>	<p>Ủy ban nhân dân huyện Bình Gia</p>	<p>Xóa phòng học tạm, tăng cường cơ sở vật chất cho việc dạy và học của giáo viên và học sinh.</p>	<p>2014-2017</p>	<p>Thôn Nà Đông, xã Tân Văn, huyện Bình Gia</p>	<p>90.000 USD: - Vốn tài trợ: 80.000 USD</p>



		- Số ĐT: 0253 834218					-Vốn đối ứng: 10.000 USD
7	Xây dựng cơ sở vật chất trường học	UBND huyện Chi Lăng - Địa chỉ: Khu Thống Nhất I, thị trấn Đồng Mô, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn. - Số ĐT: 025.3820 237	Phát triển công tác giáo dục tại các xã đặc biệt khó khăn của huyện Chi Lăng	2014-2017	Trường Tiểu học 1, Tiểu học 2, THCS xã Hữu Kiên và Trường PTCS Liên Sơn	313.550 USD: - Vốn tài trợ: 219.485 USD - Vốn đối ứng: 94.065 USD	
8	Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh.	Sở Nội vụ Lạng Sơn - Địa chỉ: Đường Quang Trung, P. Chi Lăng, tp. Lạng Sơn - ĐT: 0253 812110	Nhằm xây dựng hệ thống tổ chức chính trị xã hội cơ sở vững mạnh, góp phần thực hiện thành công, hiệu quả, bền vững chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.	2014-2017	Lựa chọn một số xã của các huyện, thành phố.	- Vốn tài trợ: 600.000 USD - Vốn đối ứng: do tình cân đối từ nguồn ngân sách.	
9	Xây dựng 04 phòng học trường tiểu học xã Tân Lập, huyện Hữu Lũng.	UBND huyện Hữu Lũng - Địa chỉ: Khu An Ninh, thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. - Số ĐT: 025.3825 047	Tăng cường cơ sở vật chất cho giáo viên và thu hút trẻ em đến trường, thực hiện tốt công ước quốc tế về quyền trẻ em.	2014-2017	Xã Tân Lập, huyện Hữu Lũng	- Vốn tài trợ: 70.000 USD - Vốn đối ứng: 7.000 USD	
10	Xây dựng 04 phòng học trường tiểu học xã Hòa Thắng, huyện Hữu Lũng.	UBND huyện Hữu Lũng - Địa chỉ: Khu An Ninh, thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. - Số ĐT: 025.3825 047	Tăng cường cơ sở vật chất cho giáo viên và thu hút trẻ em đến trường, thực hiện tốt công ước quốc tế về quyền trẻ em.	2014-2017	Xã Hòa Thắng, huyện Hữu Lũng	- Vốn tài trợ: 70.000 USD - Vốn đối ứng: 7.000 USD	
11	Xây dựng 03 phòng học tại điểm trường Trãng, trường tiểu học xã Quyết Thắng,	UBND huyện Hữu Lũng - Địa chỉ: Khu An Ninh, thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng	Tăng cường cơ sở vật chất cho giáo viên và thu hút trẻ em đến trường, thực hiện	2014-2017	Xã Quyết Thắng, huyện Hữu Lũng.	- Vốn tài trợ: 60.000 USD - Vốn đối ứng:	

	<i>huyện Hữu Lũng.</i>	Lũng, tỉnh Lạng Sơn. - Số ĐT: 025.3825 047	tốt công ước quốc tế về quyền trẻ em.			6.000 USD
<b>12</b>	<i>Cải thiện điều kiện học tập cho trẻ em xã Yên Lỗ và xã Quý Hòa, huyện Bình Gia</i>	Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Lạng Sơn	Tạo điều kiện chỗ ở bán trú cho học sinh, nâng cao kiến thức Công ước về quyền trẻ em	2014-2015	Xã Yên Lỗ và xã Quý Hòa, huyện Bình Gia	- Vốn tài trợ: 81.428 USD - Vốn đối ứng: 15.293 USD
<b>13</b>	<i>Xây dựng Thư viện Thiếu nhi thành phố Lạng Sơn</i>	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh Lạng Sơn - Địa chỉ: Số 02 đường Tam Thanh, phường Tam Thanh, TP Lạng Sơn - Số ĐT: 0253 870 291	Cung cấp cơ sở vật chất, trang bị cho trẻ em TP Lạng Sơn thêm thông tin, tài liệu học tập và giải trí; cung cấp các thiết bị và dịch vụ hiện đại cho các em học sinh.	2014 -2017	TP Lạng Sơn	250.000 USD: - Vốn tài trợ: 200.000 USD - Vốn đối ứng: 50.000 USD

#### **IV - Các dự án thuộc lĩnh vực bảo vệ môi trường (11 dự án)**

<b>1</b>	<i>Xây dựng hệ thống khí biogas composite để xử lý chất thải từ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn</i>	BCH Hội nông dân tỉnh Lạng Sơn - Địa chỉ: Phố Văn Cao, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn - Số ĐT: 0253 810 407	Xử lý chất thải từ chăn nuôi, góp phần giảm thiểu ô nhiễm.	2014 -2017	03 huyện Lộc Bình, Chi Lăng và Cao Lộc	120.000 USD: - Vốn tài trợ: 100.000 USD - Vốn đối ứng: 20.000 USD
<b>2</b>	<i>Thu gom, xử lý rác thải trên địa bàn thị trấn Bắc Sơn</i>	Ủy ban nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn - Địa chỉ: Thị trấn Bắc Sơn, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn - Số ĐT: 0253 837 223	Nâng cao hiệu quả thu gom, xử lý rác thải trên địa bàn thị trấn Bắc Sơn, chấm dứt tình trạng rác tồn đọng không kịp thời xử lý gây ô nhiễm môi trường, giữ gìn cảnh quan môi trường sạch đẹp, chống biến đổi khí hậu trên toàn cầu.	2014 -2017	Thị trấn Bắc Sơn, huyện Bắc Sơn	83.750 USD: - Vốn tài trợ: 70.000 USD - Vốn đối ứng: 13.750 USD
<b>3</b>	<i>Nước sạch – vệ sinh môi</i>	Hội Chữ thập đỏ Lạng Sơn	Cải thiện nước sạch sinh	2014-2017	Thôn Nà	51.063,9 USD:

	<i>trường cho người dân ở thôn Nà Chuông, xã Mai Pha, tỉnh Lạng Sơn</i>	- Địa chỉ: 04 đường Trần Hưng Đạo, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn - Số ĐT: 0253 811 366	Ủy ban nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn - Địa chỉ: Phố Đức Tâm, thị trấn Văn Quan, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn - Số ĐT: 0253 830 018	- Địa chỉ: 04 đường Trần Hưng Đạo, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn - Số ĐT: 0253 811 366	hoạt và vệ sinh môi trường, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân thôn Nà Chuông, xã Mai Pha.	2014 -2017	Chuông, xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn	- Vốn tài trợ: 47.337,88 USD - Vốn đối ứng: 3.726,02 USD
<b>4</b>	<i>Xây dựng cơ sở xử lý chất thải rắn theo hướng tái sử dụng</i>				100% chất thải rắn được phân loại nguồn thải, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải, chống ô nhiễm môi trường trên địa bàn huyện; bảo đảm 90% chất thải rắn trên địa bàn được thu gom và xử lý theo quy định. Áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong việc xử lý chất thải rắn 70% chất thải rắn được tái chế sử dụng và chế biến thành các sản phẩm có ích.	2014 -2017	Huyện Văn Quan	500.000 USD: - Vốn tài trợ: 500.000 USD - Vốn đối ứng: mặt bằng xây dựng 5ha, 20 nhân công lao động
<b>5</b>	Xây dựng công trình nước sạch - vệ sinh môi trường cho thôn Nà Bản – Cốc Sáng, xã Đồng Giáp, huyện Văn Quan	Ban Dân tộc tỉnh Lạng Sơn - Địa chỉ: đường Quang Trung, P. Chi Lăng, TP.Lạng Sơn. -ĐT: 025 3 810470			Cải thiện nước sạch sinh hoạt và vệ sinh môi trường, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân	2015-2017	Thôn Nà Bản – Cốc Sáng, xã Đồng Giáp, huyện Văn Quan	190.000 USD - Vốn tài trợ: 180.000 USD. - Vốn đối ứng: 10.000 USD
<b>6</b>	Xây dựng công trình nước sạch - vệ sinh môi trường cho thôn Nà Chuông – Khôn Vả, xã Tri Lễ, huyện Văn Quan.	Ban Dân tộc tỉnh Lạng Sơn - Địa chỉ: đường Quang Trung, P. Chi Lăng, TP.Lạng Sơn. -ĐT: 025 3 810470			Cải thiện nước sạch sinh hoạt và vệ sinh môi trường, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân	2015-2017	Thôn Nà Chuông – Khôn Vả, xã Tri Lễ, huyện Văn Quan.	190.000 USD - Vốn tài trợ: 180.000 USD. - Vốn đối ứng: 10.000 USD
<b>7</b>	Xây dựng công trình nước sạch -	Ban Dân tộc tỉnh Lạng Sơn			Cải thiện nước sạch sinh	2015-2017	Thôn Nà Luông	260.000 USD

	<p> vệ sinh môi trường cho thôn Nà Luông và trụ sở UBND xã Tân Yên, huyện Tràng Định.</p>	<p>- Địa chỉ: đường Quang Trung, P.Chi Lăng, TP.Lạng Sơn. -ĐT: 025 3 810470</p>	<p> hoạt và vệ sinh môi trường, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân</p>		<p>và trụ sở UBND xã Tân Yên, huyện Tràng Định.</p>	<p>- Vốn tài trợ: 250.000 USD. - Vốn đối ứng: 10.000 USD</p>
<b>8</b>	<p>Xây dựng công trình nước sạch - vệ sinh môi trường cho thôn Khuổi Háo, xã Khánh Long, huyện Tràng Định.</p>	<p>Ban Dân tộc tỉnh Lạng Sơn - Địa chỉ: đường Quang Trung, P.Chi Lăng, TP.Lạng Sơn. -ĐT: 025 3 810470</p>	<p>Cải thiện nước sạch sinh hoạt và vệ sinh môi trường, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân</p>	<p>2015-2017</p>	<p>Thôn Khuổi Háo, xã Khánh Long, huyện Tràng Định.</p>	<p>190.000 USD - Vốn tài trợ: 180.000 USD. - Vốn đối ứng: 10.000 USD</p>
<b>9</b>	<p>Xây dựng công trình nước sạch - vệ sinh môi trường cho thôn Khuổi Đeng, xã Mẫu Sơn, huyện Cao Lộc.</p>	<p>Ban Dân tộc tỉnh Lạng Sơn - Địa chỉ: đường Quang Trung, P.Chi Lăng, TP.Lạng Sơn. -ĐT: 025 3 810470</p>	<p>Cải thiện nước sạch sinh hoạt và vệ sinh môi trường, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân</p>	<p>2015-2017</p>	<p>thôn Khuổi Đeng, xã Mẫu Sơn, huyện Cao Lộc.</p>	<p>150.000 USD - Vốn tài trợ: 140.000 USD. - Vốn đối ứng: 10.000 USD</p>
<b>10</b>	<p>Xây dựng công trình nước sạch - vệ sinh môi trường cho thôn Nhọt Nặm, xã Công Sơn, huyện Cao Lộc.</p>	<p>Ban Dân tộc tỉnh Lạng Sơn - Địa chỉ: đường Quang Trung, P.Chi Lăng, TP.Lạng Sơn. -ĐT: 025 3 810470</p>	<p>Cải thiện nước sạch sinh hoạt và vệ sinh môi trường, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân</p>	<p>2015-2017</p>	<p>Thôn Nhọt Nặm, xã Công Sơn, huyện Cao Lộc.</p>	<p>130.000 USD - Vốn tài trợ: 120.000 USD. - Vốn đối ứng: 10.000 USD</p>
<b>11</b>	<p>Thu gom, phân loại và xử lý rác thải sinh hoạt trung tâm Cùm xã Yên Vương, huyện Hữu Lũng.</p>	<p>UBND huyện Hữu Lũng - Địa chỉ: Khu An Ninh, thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. - Số ĐT: 025.3825 047</p>	<p>Xử lý rác thải, bảo vệ môi trường</p>	<p>2014-2017</p>	<p>04 xã Yên Vương, Yên Sơn, Yên Thịnh và Hữu Liên – huyện Hữu Lũng</p>	<p>550.000 USD - Vốn tài trợ:500.000 USD. - Vốn đối ứng: 50.000 USD</p>
<b>V- Các dự án thuộc lĩnh vực giảm nghèo - hỗ trợ xã hội (10 dự án)</b>						
<b>1</b>	<p>Cải thiện điều kiện sống cho phụ nữ và trẻ em xã Thanh Long và</p>	<p>Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh</p>	<p>Nâng cao kiến thức về quyền trẻ em, bình đẳng</p>	<p>2015-2017</p>	<p>Xã Trung Quán, huyện Văn Lãng</p>	<p>270.000 USD</p>

	xã Trùng Quán, huyện Văn Lãng	Lạng Sơn - Địa chỉ: Phó Văn Cao, p. Chi Lăng, TP. Lạng Sơn. - Điện thoại: 025 3 810 305	giới và bảo vệ môi trường			- Vốn tài trợ: 120.000 USD. - Vốn đối ứng: 150.000 USD
<b>2</b>	Cải thiện điều kiện sống cho phụ nữ và trẻ em xã Hữu Liên, huyện Hữu Lũng	Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh Lạng Sơn - Địa chỉ: Phó Văn Cao, p. Chi Lăng, TP. Lạng Sơn. - Điện thoại: 025 3 810 305	Nâng cao kiến thức về quyền trẻ em, bình đẳng giới và bảo vệ môi trường	2015-2017	Xã Hữu Liên, huyện Hữu Lũng	298.000 USD - Vốn tài trợ: 175.000 USD. - Vốn đối ứng: 123.000 USD
<b>3</b>	Hỗ trợ ban đầu cho trẻ em suy dinh dưỡng tại tỉnh Lạng Sơn	Hội Chữ thập đỏ tỉnh Lạng Sơn - Địa chỉ: 04 đường Trần Hưng Đạo, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn - Số ĐT: 0253 811 366	Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn xuống mức thấp nhất, từ 2-3%/năm	2014-2017	09 huyện của tỉnh Lạng Sơn: Lộc Bình, Chi Lăng, Hữu Lũng, Đình Lập, Văn Lãng, Tràng Định, Văn Quan, Bình Gia và Bắc Sơn	1.500.000 USD: - Vốn tài trợ: 1.480.000 USD - Vốn đối ứng: 20.000 USD
<b>4</b>	Hỗ trợ xóa nhà dột nát, nhà tạm cho hộ nghèo trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội - Địa chỉ: Số 409 Bà Triệu, P. Đông Kinh, TP. Lạng Sơn. - ĐT: 0253 710241	Xóa nhà dột nát cho các hộ nghèo trên địa bàn tỉnh	2014-2017	Các huyện, thành phố	11.000.000 USD - Vốn tài trợ: 10.000.000 USD - Vốn đối ứng: 1.000.000 USD
<b>5</b>	Xây dựng sinh kế giảm nghèo cho các đồng bào dân tộc thiểu số nghèo trên địa bàn Lạng Sơn	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội - Địa chỉ: Số 409 Bà Triệu, P. Đông Kinh, TP. Lạng	Nâng cao nhận thức của người dân trong công tác giảm nghèo và ý thức vươn lên thoát nghèo bền vững	2014-2017	Các huyện có tỷ lệ hộ nghèo cao; các xã có điều kiện kinh	500.000 USD - Vốn tài trợ: 450.000 USD

		Son. -ĐT: 0253 710241				tế - xã hội còn khó khăn.	- Vốn đối ứng: 50.000 USD
<b>6</b>	Hỗ trợ cải tạo, nâng cấp, cung cấp trang thiết bị phục hồi chức năng cho các cơ sở bảo trợ xã hội	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội - Địa chỉ: Số 409 Bà Triệu, P. Đông Kinh, TP.Lạng Sơn. -ĐT: 0253 710241	Cải tạo, nâng cấp phòng học, phòng phục hồi chức năng cho người khuyết tật	2014-2016	Trung tâm bảo trợ xã hội tỉnh	500.000 USD - Vốn tài trợ: 450.000 USD - Vốn đối ứng: 50.000 USD	
<b>7</b>	Hỗ trợ tập huấn, đào tạo nâng cao kiến thức nghề công tác xã hội trên địa bàn tỉnh	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội - Địa chỉ: Số 409 Bà Triệu, P. Đông Kinh, TP.Lạng Sơn. -ĐT: 0253 710241	Đào tạo, tập huấn kiến thức cho đội ngũ cán bộ làm công tác xã hội và đội ngũ công tác viên.	2014-2017	Sở Lao động Thương binh và Xã hội.	200.000 USD - Vốn tài trợ: 180.000 USD - Vốn đối ứng: 20.000 USD	
<b>8</b>	Xây dựng Trung tâm phục hồi chức năng và dạy nghề cho người khuyết tật tỉnh Lạng Sơn	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội - Địa chỉ: Số 409 Bà Triệu, P. Đông Kinh, TP.Lạng Sơn. -ĐT: 0253 710241	Cung cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị nhằm phục hồi chức năng và dạy nghề cho người khuyết tật	2014-2017	TP Lạng Sơn	400.000 USD - Vốn tài trợ: 350.000 USD - Vốn đối ứng: 50.000 USD	
<b>9</b>	Xây dựng Đề án "Thành lập câu lạc bộ liên thế hệ người cao tuổi tự giúp nhau trên địa bàn tỉnh.	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội - Địa chỉ: Số 409 Bà Triệu, P. Đông Kinh, TP.Lạng Sơn. -ĐT: 0253 710241	Nâng cao chất lượng cuộc sống cho người cao tuổi, tập trung vào nhóm người cao tuổi dễ bị tổn thương.	2014-2017	Thị điểm tại 5 huyện, thành phố Lạng Sơn	250.000 USD - Vốn tài trợ: 200.000 USD - Vốn đối ứng: 50.000 USD	
<b>10</b>	Xây dựng cơ sở dữ liệu về người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, người cao tuổi, đối tượng bảo trợ xã hội.	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội - Địa chỉ: Số 409 Bà Triệu, P. Đông Kinh, TP.Lạng Sơn. -ĐT: 0253 710241	Tổ chức rà soát, thu thập thông tin, phân loại đối tượng làm cơ sở để xây dựng kế hoạch hành động trợ giúp thiết thực và hiệu quả	2014-2017	Các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh	150.000 USD - Vốn tài trợ: 130.000 USD - Vốn đối ứng: 20.000 USD	

